

Số: 68/2022/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 20 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 149, 212, 213 và 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, 55, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 01 năm 2022 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 35/2022/TLST-HNGĐ ngày 11.01.2022 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, giữa:

Người yêu cầu:

- Ông Lê Công C, sinh năm 1958

Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Số A ngõ B, phường Quốc Tử Giám, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

- Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1964

Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Số A ngõ B, phường Quốc Tử Giám, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

NHÂN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 01 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Ông Lê Công C và bà Nguyễn Thị B.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Ghi nhận ông Lê Công C và bà Nguyễn Thị B thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Ông Lê Công C và bà Nguyễn Thị B xác nhận có 04 con chung là Lê Thị Thanh H sinh năm 1982; Lê Kim H sinh năm 1984 và Lê Thị Thanh T sinh năm 1986 đều đã trưởng thành và Lê Gia H, sinh ngày 28.12.2008. Sau ly hôn hai bên thỏa thuận bà Nguyễn Thị B trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Lê Gia H. Ông Lê Công C tự nguyện cấp dưỡng nuôi cháu H là 5.000.0000 (Năm triệu đồng)/tháng, kể từ tháng 01.2022 cho đến khi cháu Lê Gia H đủ 18 tuổi hoặc có Quyết định khác của Tòa án.

Ông Lê Công C có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

2.3. Về tài sản chung và nhà ở chung: Ông bà tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2.4. Về nợ chung: Ông bà trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2.5. Lệ phí giải quyết việc ly hôn: Bà Nguyễn Thị B tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0069630 ngày 11.01.2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Đống Đa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Người yêu cầu;
- VKSND quận Đống Đa, TP Hà Nội;
- UBND xã Văn Li, huyện Lý Nhân, Tỉnh Hà Nam (Nơi ĐKKH ngày 17.3.2006);
- Chi cục THADS quận Đống Đa.
- Lưu hồ sơ vụ án.

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA
Thẩm phán

Nguyễn Thị Việt Nga (Đã ký)